

Đồng Nai, ngày 28 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(06 THÁNG NĂM 2021)**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Miền Đông.
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251.3836371 - Fax: 0251.3836194 - Email: [miendong@hcm.fpt.vn](mailto:miendong@hcm.fpt.vn)
- Vốn điều lệ: 108.890.310.000 đồng
- Mã chứng khoán: MDG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ủy ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện từ ngày 01/04/2021.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/04/2021/ NQ-ĐHCD của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021	28/04/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021</li><li>- Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.</li><li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính.</li><li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính.</li><li>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.</li><li>- Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm</li></ul>

		soát năm 2020 và Kế hoạch thù lao trong năm 2021. - Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. - Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh. - Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty. - Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. - Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. - Thông qua Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và không thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.
--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng năm 2021):

### 1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT
1	Võ Văn Lãnh	Chủ tịch	Bắt đầu ngày 29/12/2017
2	Lê Đức Dũng	Thành viên – Tổng GD	Bắt đầu ngày 19/05/2017
3	Lê Thị Quyết	Thành viên độc lập	Bắt đầu ngày 29/12/2017
4	Phan Thị Thanh Xuân	Thành viên độc lập	Bắt đầu ngày 29/04/2019
5	Đỗ Việt Cường	Thành viên không điều hành	Bắt đầu ngày 29/04/2019

### 2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Võ Văn Lãnh	2/2	100%	
2	Lê Đức Dũng	2/2	100%	
3	Lê Thị Quyết	2/2	100%	
4	Phan Thị Thanh Xuân	1/2	50%	Từ nhiệm ngày 01/05/2021
5	Đỗ Việt Cường	2/2	100%	

6 tháng đầu năm 2021, HĐQT đã tổ chức thực hiện 2 phiên họp theo sự triệu tập của Chủ tịch HĐQT (gồm 1 phiên họp tập trung và 1 phiên họp online), có sự tham gia của Ban TGD

điều hành công ty nhằm trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT, kịp thời ban hành 24 Nghị quyết để triển khai cho Ban TGD thực hiện.

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:**

Căn cứ Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn Ban TGD tại các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT, trao đổi qua thư điện tử, điện thoại và tiếp xúc trực tiếp nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp và kịp thời. Trong hoạt động điều hành, Ban TGD thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức tốt; được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành công ty; tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Về hoạt động của TGD và người điều hành khác trong kỳ đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng, chỉ đạo của HĐQT đưa ra được TGD triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty; hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý của Công ty được duy trì tốt, đảm bảo và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài. Bên cạnh đó, Tổng giám đốc đã ký ban hành các quyết định về bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo tại XN đá, lãnh đạo tại văn phòng Công ty, thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ, ban hành định mức chi phí khai thác tại mỏ đá và các văn bản quản lý điều hành tại Công ty kịp thời.

Thực hiện CBTT kịp thời và đúng quy định, mọi thông tin liên quan đều được chuyển tải lên Website của Công ty, mục quan hệ cổ đông (nhà đầu tư) và đăng tải đầy đủ thông tin cho nhà đầu tư dễ dàng tìm kiếm và tiếp cận thông tin. Công ty cũng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ở lần thứ 1 vào ngày 28/4/2021.

Kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021 đạt thấp so với kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 115.195 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 6.622 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 5.269 triệu đồng.

Doanh thu thực hiện đạt 23% so với kế hoạch năm. Tình hình tài chính công ty ổn định, đảm bảo thanh toán cho khách hàng, thầu phụ, tiền lương, nghĩa vụ thuế đối với nhà nước được trả kịp thời, đúng quy định.

Kết quả 06 tháng đầu năm 2021 đạt thấp so với kế hoạch do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 bùng phát đợt 4 từ cuối tháng 4/2021 diễn biến rất phức tạp tại các tỉnh thành của Miền Đông Nam Bộ đặc biệt là Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, kèm theo các biện pháp giãn cách xã hội, hạn chế đi lại quyết liệt của chính quyền qua chỉ thị 15, chỉ thị 16 của Chính Phủ làm ảnh hưởng đến hoạt động xây dựng có phần gián đoạn, tiêu thụ đá xây dựng của Công ty. Ngoài nguyên nhân là do khó khăn chung của nền kinh tế, còn nguyên nhân chính là chất lượng đá có cường độ thấp, không ổn định, chủ yếu khai thác ở những tầng nông, chỉ đủ chất lượng sản xuất đá 0\*4 có giá bán thấp và lợi nhuận không cao. Hội đồng quản trị luôn bám sát và chỉ đạo kịp thời những

khó khăn, vướng mắc đối với Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành và triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong 06 tháng đầu năm 2021.

Theo đánh giá của HĐQT, Ban TGD điều hành đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao trong 6 tháng đầu năm 2021, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty; hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý Công ty được duy trì tốt, đặc biệt là duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

#### **4. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán, bộ phận Kiểm toán nội bộ (KTNB) :**

##### **a. Hình thức kiểm tra:**

- Do ảnh hưởng dịch Covid kéo dài, nhằm hạn chế tiếp xúc trực tiếp trong phòng chống dịch, bộ phận KTNB thực hiện trao đổi trực tuyến qua phần mềm Online office, gửi nội dung yêu cầu cho các Xí nghiệp, Phòng Ban trực thuộc tham khảo ý kiến từ đó đánh giá hoạt động.

- Thời gian thực hiện kiểm toán từ ngày 01/07/2021 đến ngày 03/07/2021.

- Phương pháp: Xem xét hoạt động chi tiết tại Xí nghiệp đá, phòng ban tham mưu, đánh giá rủi ro hoạt động, tính tuân thủ quy định từ đó nhận định các yếu tố ảnh hưởng đến mục tiêu chung của Công ty.

- Các nội dung chính thực hiện kiểm tra theo thông báo 01/TB-KTNB ngày 30/06/2021 của Bộ phận KTNB:

+ Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, sản lượng và ước lợi nhuận quý 2/2021.

+ Thực hiện các quy chế và chính sách bán hàng, thu hồi nợ.

+ Rà soát khoản mục đầu tư, đánh giá tiến độ giải quyết công trình tồn đọng.

+ Đánh giá rủi ro và hệ thống kiểm soát rủi ro liên quan đến các hoạt động sản xuất chính: sản xuất và kinh doanh tại xí nghiệp đá, hoạt động mua hàng và cung ứng vật tư, xây dựng, thu hồi công nợ, máy móc thiết bị sản xuất.

+ Biến động nhân sự, tuyển dụng, chế độ người lao động và tình hình thực hiện nghĩa vụ với cơ quan nhà nước.

+ Giám sát báo cáo tài chính, tình hình quản lý kế toán tài chính.

+ Biện pháp cải tiến công nghệ nhằm hạn chế rủi ro gián đoạn sản xuất, mất dữ liệu trong tình hình dịch bệnh Covid kéo dài.

##### **b. Kết quả hoạt động bộ phận KTNB 6 tháng đầu năm 2021:**

###### **b.1 Tình hình chung:**

- Thực hiện Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Miền Đông đã ban hành quy chế kiểm toán nội bộ hiệu lực ngày 31/03/2021. Đồng thời Tổng giám đốc Công ty cũng ban hành quyết định số 03/02/2021/QĐ-MĐ ngày 31/03/2021 thành lập Bộ phận kiểm toán trực thuộc Ủy ban Kiểm toán chính thức hoạt động ngày 31/03/2021.

- Bước đầu thực hiện chức năng giám sát, tham mưu cho HĐQT, Bộ phận KTNB xác định vừa học hỏi, vừa hoàn thiện từng bước là chủ yếu. Mặc dù các thành viên trong bộ phận KTNB đã được đào tạo qua các khóa ngắn hạn nhưng cần bổ sung thêm nhiều

kinh nghiệm thực tế. Định hướng hoạt động trong thời gian tới, Bộ phận KTNB sẽ hoàn chỉnh, ban hành quy trình kiểm toán nội bộ trong quý 3/2021, hoàn thiện các biểu mẫu phục vụ cho công tác kiểm toán, xây dựng kế hoạch kiểm toán dựa trên danh mục rủi ro, định hướng chiến lược để chuẩn bị cho đợt kiểm toán 6 tháng cuối năm đáp ứng các tiêu chuẩn quy định kiểm toán nội bộ.

## **b.2 Kết quả thực hiện kiểm toán các hoạt động chính:**

### **- Tình hình doanh thu, lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2021**

+ Kết quả kinh doanh của Công ty 6 tháng đầu năm 2021 đạt thấp và không hoàn thành kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 kéo dài, việc hạn chế di chuyển giữa các địa phương, vùng miền làm nguồn nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm, giá cả tăng cao, các dự án xây dựng hầu hết chậm triển khai do phải điều chỉnh lại dự toán, công tác tiêu thụ sản phẩm đá tiêu thụ khó khăn do lực cầu yếu, thời tiết thi công không thuận lợi dẫn đến tình hình doanh thu và lợi nhuận công ty 6 tháng đầu năm 2021 đạt mức thấp.

+ Tổng doanh thu toàn công ty 6 tháng đầu năm 2021 là 115.195 triệu đồng, đạt 23% kế hoạch năm, giảm 19% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm 2020 doanh thu đạt 143.041 triệu đồng).

+ Lợi nhuận lũy kế 6 tháng đầu năm 2021 là 5.269 triệu đồng, đạt 24% kế hoạch năm 2021, tăng 24% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm 2020 lợi nhuận đạt 4.268 triệu đồng).

### **- Chính sách bán hàng, thu hồi nợ:**

+ Về chính sách bán hàng, công ty ban hành các chính sách để thúc đẩy tăng trưởng doanh số như: danh sách hạn mức nợ đối với khách hàng đá, xây dựng giá bán đá tăng giảm, linh hoạt theo thị trường để ổn định tăng trưởng doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận. Đối với khách hàng và nợ phải thu tại xí nghiệp đá, hàng kỳ, hàng quý tiến hành rà soát phân loại và đánh giá cụ thể về khả năng thu hồi, đối với khách hàng phát sinh nợ tồn đọng, lâu ngày, khó đòi thì tập hợp hồ sơ chuyển bộ phận pháp chế công ty để có biện pháp thu hồi.

+ Về cơ sở pháp lý đảm bảo thu hồi nợ, Công ty thực hiện theo dõi công nợ từng khách hàng, ký đối chiếu hàng tháng và định kỳ 6 tháng phục vụ kiểm toán đúng quy định. Đối với các khách hàng nợ quá hạn công ty theo dõi đôn đốc bằng văn bản.

+ Rủi ro trong chậm thu hồi nợ, công nợ lớn nhất và bị chiếm dụng vốn hiện nay của công ty thuộc lĩnh vực xây dựng. Nợ tồn đọng trước năm 2018 các công trình là 35.300 triệu đồng, nợ mới nổi bật là Công trình Khu đô thị thương mại Viva Park (57.300 triệu đồng), công ty đã thực hiện nhiều biện pháp thu hồi nợ nhưng không hiệu quả. Nguyên nhân chủ đầu tư - Công ty LDG đang vướng thủ tục pháp lý đối với dự án này.

### **- Đánh giá hệ thống An toàn lao động, kiểm soát rủi ro liên quan các lĩnh vực sản xuất chính.**

Hệ thống an toàn lao động tại công ty đang vận hành hiệu quả, 6 tháng đầu năm không có tai nạn nghiêm trọng. Việc thực hiện các quy định an toàn máy móc thiết bị PCCC, công tác huấn luyện an toàn lao động được thực hiện theo quy định, có kiểm tra báo cáo định kỳ. Quy trình sản xuất các lĩnh vực chính như sản xuất đá, khoan nổ mìn,

xây dựng được tuân thủ. Vật tư cung cấp nội bộ, máy móc, phụ tùng thay thế sửa chữa máy xay kịp thời, đảm bảo sản xuất.

**- Biến động nhân sự, rủi ro nguồn nhân lực đảm bảo hoạt động sản xuất:**

Tình hình nhân sự 6 tháng đầu năm tương ổn định, tổng số lao động hiện tại là 74 lao động, tăng trong kỳ 5 lao động và giảm 4 lao động. Đánh giá rủi ro nhân sự biến động 6 tháng đầu năm thấp, việc sắp xếp, bố trí nhân sự đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Rủi ro lớn nhất hiện nay là nhân sự bị cách ly, hoặc nằm trong khu vực phong tỏa do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 sẽ làm gián đoạn việc xử lý hồ sơ cá nhân, chậm tiến độ chung của Công ty..

**- Giám sát báo cáo tài chính, tình hình tuân thủ quy định kế toán tài chính:**

+ Công tác lập báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Trong 6 tháng đầu năm 2021 bộ phận KTNB không phát hiện giao dịch bất thường nào liên quan các giao dịch mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức,.. cũng như không có thay đổi nào về quản lý, về chế độ kế toán, chính sách thuế có tác động đến tình hình lập báo cáo tài chính và báo cáo tài chính đã công bố. Tình hình thanh toán, trích nộp các khoản nghĩa vụ nhà nước được đảm bảo.

+ Thông qua soát xét dữ liệu phần mềm kế toán công ty đang vận hành, tất cả các nghiệp vụ phát sinh được cập nhật kịp thời trên mạng kế toán chạy trực tuyến. Số liệu từng khâu, từng bộ phận, hồ sơ hóa đơn chứng từ luân chuyển có đối chiếu đáp ứng khai thuế, thanh toán, đảm bảo các nghiệp vụ nằm trong hệ thống được kiểm soát, hạn chế tối đa sự gian lận trong thanh toán.

Qua theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, bộ phận KTNB thống nhất số liệu trên BCTC năm 2020 đã được kiểm toán, BCTC Quý 1 và Quý 2 năm 2021 của Ban điều hành.

**5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng năm 2021)**

Stt	Số Nghị quyết	Thời gian	Nội dung
1	01/01/2021/NQ-HĐQT	08/01/2021	Thông qua chủ trương giảm giá thanh lý ô tô con 60M-9129
2	01/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021
3	02/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ lương năm 2021 của ban điều hành
4	03/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua phương án hỗ trợ chi phí đi lại cho HĐQT, BKS năm 2020
5	04/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua phương án phân chia thù lao HĐQT
6	05/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua kế hoạch chi lương bổ sung

			cuối năm 2020 cho CBCNV công ty
7	06/02/2021/NQ-HĐQT	25/02/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
8	07/02/2021/NQ-HĐQT	25/02/2021	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
9	08/02/2021/NQ-HĐQT	27/02/2021	Thông qua chủ trương bán cổ phiếu C32
10	01/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua tài liệu và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
11	02/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT, bộ phận Kiểm toán nội bộ và giải thể các Tiểu ban trực thuộc HĐQT
12	03/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua mua cổ phiếu quỹ của Công ty CP Miền Đông Đầu tư - Hạ Tầng
13	04/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ và Quy chế quản lý tài chính
14	05/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán, phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT và phân phối thủ lao thành viên HĐQT, UBKT và người phụ trách QTCT
15	01/04/2021/NQ-HĐQT	06/04/2021	Thông qua giá bán căn hộ tại chung cư Võ Đình.
16	01/05/2021/NQ-HĐQT	13/05/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty
17	02/05/2021/NQ-HĐQT	13/05/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
18	03/05/2021/NQ-HĐQT	14/05/2021	Thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Đồng Nai
19	04/05/2021/NQ-HĐQT	14/05/2021	Thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) - Chi nhánh Đồng Nai
20	05/05/2021/NQ-HĐQT	26/05/2021	Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty

21	01/06/2021/NQ-HĐQT	10/06/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 và soát xét BCTC bán niên 6 tháng đầu năm 2021
22	02/06/2021/NQ-HĐQT	10/06/2021	Thông qua miễn nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty
23	03/06/2021/NQ-HĐQT	10/06/2021	Thông qua bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty
24	04/06/2021/NQ-HĐQT	11/06/2021	Thông qua mua cổ phiếu quỹ của Công ty CP Miền Đông Đầu tư - Hạ Tầng ( đợt 2)

### III. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BDH
1	Lê Đức Dũng	Tổng giám đốc	01/09/1971	- Kỹ sư Mô địa chất - Cử nhân QTKD	29/12/2017
2	Nguyễn Văn Minh	Phó.Tổng giám đốc	26/06/1975	Cử nhân kế toán	Tái bổ nhiệm 01/06/2021

### IV. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Vân	19/09/1986	Cử nhân kinh tế - kế toán	01/01/2020

### V. Đào tạo về quản trị công ty.

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Thư ký công ty đã tham gia khóa đào tạo và được cấp chứng chỉ về quản trị công ty do UBCK Nhà nước tổ chức:

Stt	Họ Và Tên	Chức vụ	Ghi Chú
01	Võ Văn Lãnh	Chủ tịch HĐQT	
02	Lê Thị Quyết	Thành viên HĐQT độc lập	
03	Phan Thị Thanh Xuân	Thành viên HĐQT độc lập	Xin từ nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 01/05/2021



04	Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT-TGD	
05	Đỗ Việt Cường	Thành viên HĐQT	
06	Trần Thị Thu Huyền	Người phụ trách QTCT	

**VI. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	------------------------------------------	------------------------------	-------------------------------	--------------------------------------	-----------------------------------------	-------------------------------------------	-------	-----------------------------------

Xem PHỤ LỤC 1 kèm theo:

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	--------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------	---------

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	---------------------------------------------	---------------------	--------------------------------------------	---------

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

**Giao dịch giữa Công ty CP Miền Đông (MDG) và Công ty CP Đầu tư CIC39 là Tổ chức có liên quan đến người nội bộ:**

Stt	Nội dung	Giá trị (Đồng)
1	MDG mua hàng hóa, dịch vụ, thành phẩm, dịch vụ thi công công trình của CIC39	4.863.809.493

2	MDG bán hàng hóa, dịch vụ, thành phẩm cho CIC39	1.263.874.746
---	-------------------------------------------------	---------------

4.2. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không.

**VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**  
(Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021).

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	--------	------------------------------------------	------------------------------	-------------------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

Xem PHỤ LỤC 2 kèm theo:

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Giao dịch bán cổ phiếu sở hữu Công ty cổ phần CIC39**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	CTCP Miền Đông	Tổ chức có liên quan với Người NB	540.170	3,59%	70	0,0005%	Bán cổ phiếu từ ngày 01/3/2021 đến 23/3/2021

**3. Các giao dịch khác của cổ đông lớn: Không có**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

**VIII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

Nơi nhận:

- UBCKNN (IDS);
- SGDHCM (ECM);
- Website công ty;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
*Võ Văn Lân*

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
(PHỤ LỤC 01 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG NĂM 2021)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số Giấy CMND/HC/CNĐKD N, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>								
1.	Võ Văn Lãnh		Chủ tịch HĐQT			29/12/2017			Người nội bộ
2	Lê Đức Dũng		Thành viên HĐQT-TGD			19/05/2017			Người nội bộ
3	Lê Thị Quyết		Thành viên HĐQT độc lập			29/12/2017			Người nội bộ
4	Phan Thị Thanh Xuân		Thành viên HĐQT độc lập			29/04/2019	01/05/2021	Xin từ nhiệm TV HĐQT	Người nội bộ
5	Đỗ Việt Cường		Thành viên HĐQT			29/04/2019			Người nội bộ
II	<b>ỦY BAN KIỂM TOÁN</b>								

1	Lê Thị Quyết		Thành viên HĐQT độc lập – Chủ tịch UBKT			29/12/2017			Người nội bộ
2	Đỗ Việt Cường		Thành viên HĐQT – TV UBKT			29/04/2019			Người nội bộ
<b>III BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>									
1	Lê Đức Dũng		Thành viên HĐQT-TGD			29/12/2017			Người nội bộ
2	Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng Giám đốc			01/06/2018			Người nội bộ
3	Nguyễn Văn Vân		Kế toán trưởng			01/01/2020			Người nội bộ
<b>IV NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>									
1	Trần Thị Thu Huyền					01/06/2019			Người nội bộ

**CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Võ Văn Lãnh*

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
(PHỤ LỤC 2 KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG NĂM 2021)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>							
<b>1</b>	<b>Võ Văn Lãnh</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					
1.1	Võ Văn Hân		Cha					Đã mất
1.2	Nguyễn Thị Nang		Mẹ					Đã mất
1.3	Phạm Văn Lự		Cha vợ					Đã mất
1.4	Lê Thị Liễu		Mẹ vợ					Đã mất
1.5	Phạm Thị Hưng		Vợ					
1.6	Võ Thị Cẩm Hường		Con đẻ					
1.7	Võ Thị Xuân Phương		Con đẻ					
1.8	Võ Đức Lợi		Con đẻ			400	0,004	
1.9	CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2		Tổng giám đốc			3.485.150	33,76	
1.10	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An		Thành viên HĐQT					
1.11	CTCP BOT đường Đồng Phú		Thành viên					



	- Bình Dương (BOT)		HĐQT					
1.12	CTCP Xây dựng Khoáng sản Tiên Phước		Chủ tịch HĐQT					
2	<b>Lê Đức Dũng</b>		<b>Thành viên HĐQT-TGD</b>					
2.1	Nguyễn Thị Thúy Hằng		Vợ					
2.2	Lê Công Định		Cha đẻ					Đã mất
2.3	Võ Thị Duyên		Mẹ đẻ					Đã mất
2.4	Nguyễn Vĩnh Phúc		Cha vợ					Đã mất
2.5	Hoàng Thị Mai		Mẹ vợ					
2.6	Lê Thị Hoài Thu		Chị ruột					
2.7	Lê Thị Dung		Chị ruột					
2.8	Lê Thị Tú Anh		Chị ruột					
2.9	Lê Hồng Phương		Em ruột					
2.10	Lê Xuân Thắng		Em ruột					
2.11	Lê Anh Thư		Con đẻ					
2.12	Lê Thúy Quỳnh		Con đẻ					Còn nhỏ chưa có CMND
2.13	Lê Đức Huy		Con đẻ					Còn nhỏ chưa có CMND
2.14	Mai Sơn Hà		Anh rể					
2.15	Trần Đình Lai		Anh rể					Đã mất

2.16	Trần Đức Hiếu		Anh rể				
2.17	Võ Thị Châu		Em dâu				
2.18	Lê Thị Quỳnh		Em dâu				
3	<b>Lê Thị Quyết</b>		<b>Thành viên HDQT – Chủ tịch UBKT</b>				
3.1	Lê Văn Ga		Cha				Đã mất
3.2	Đỗ Thị Thạch		Mẹ				Đã mất
3.3	Lại Duy Tuyển		Chồng				
3.4	Lại Chí Danh		Con				
3.5	Lại Thị Nhật Minh		Con				
3.6	Lê Thị Quyên		Em ruột				
3.7	Lê Thị Thùy Trang		Con dâu				
3.8	Lê Vũ Anh		Con rể				
4	<b>Phan Thị Thanh Xuân</b>		<b>Thành viên HDQT độc lập</b>				
4.1	Huỳnh Thị Bông		Mẹ				
4.2	Phan Thị Thanh Hà		Chị ruột				
4.3	Huỳnh Thị Lý		Em ruột				
4.4	Phạm Duy Sơn		Con đẻ				
4.5	Phạm Lâm Giang		Con đẻ				
5	<b>Đỗ Việt Cường</b>		<b>Thành viên HDQT- TV UBKT</b>				
5.1	Bùi Thị Thùy		Vợ				

5.2	Đỗ Đăng Hà		Cha					
5.3	Lương Thị Vịnh		Mẹ					
5.4	Đỗ Quốc Dũng		Anh ruột					
5.5	Đỗ Nam Hưng		Em ruột					
5.6	Đỗ Thùy Linh		Con đẻ					Còn nhỏ chưa có CMND
5.7	Đỗ Lan Hương		Con đẻ					Còn nhỏ chưa có CMND
5.8	Bùi Văn Dương		Bố vợ					
5.9	Trần Thị Rần		Mẹ vợ					
5.10	Nguyễn Thị Lệ Quyên		Chị dâu					
5.11	Nguyễn Thị Thanh Hoài		Em dâu					
5.12	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Phước Tiến		Chủ tịch HĐQT-Tổng giám đốc			1.800.000	17,43	
5.13	Công ty CP Hóa An		Thành viên BKS					
<b>III</b>	<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>							
<b>1</b>	<b>Nguyễn Văn Minh</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>			<b>150.069</b>	<b>1,45</b>	
2.1	Trương Thị Trinh		Vợ			1.381	0,01	
2.2	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con đẻ					Còn nhỏ chưa có CMND
2.3	Nguyễn Ngọc Minh Ánh		Con đẻ					Còn nhỏ chưa có



								CMND
2.4	Nguyễn Xuân Mùi		Cha					
2.5	Nguyễn Thị Bướm		Mẹ					
2.6	Nguyễn Văn Hồng		Anh ruột					
2.7	Nguyễn Thị Hoa		Chị ruột					
2.8	Nguyễn Thị Hòa		Chị ruột					
2.9	Nguyễn Thị Nhưong		Em ruột					
2.10	Nguyễn Văn Trí		Em ruột					
2.11	Trương Thương		Cha vợ					
2.12	Thái Thị Miêng		Mẹ vợ					
2.13	Nguyễn Thị Kim Dung		Chị dâu					
2.14	Phan Thanh Nhưong		Anh rể					
2.15	Nguyễn Đức Thái		Anh rể					
2.16	Nguyễn Văn Thuận		Em rể					
2.17	Đinh Hoài Phương		Em dâu					
<b>3</b>	<b>Nguyễn Văn Vân</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					
3.1	Nguyễn Văn Thận		Cha đẻ					
3.2	Lê Thị Mát		Mẹ đẻ					Đã mất
3.3	Võ Xuân Bình		Cha vợ					
3.4	Đặng Thị Định		Mẹ vợ					

566  
 GT  
 HÃ  
 ĐÔM  
 1.0

3.5	Nguyễn Văn Hải		Anh ruột					
3.6	Nguyễn Thanh Sơn		Anh ruột					
3.7	Nguyễn Văn Dũng		Anh ruột					
3.8	Nguyễn Văn Hoàng		Anh ruột					
3.9	Nguyễn Thị Nga		Chị ruột					
3.10	Võ Thị Hương		Vợ					
3.11	Nguyễn Kim Ngân Thảo		Con đẻ					
3.12	Nguyễn Trọng Hậu		Em ruột					
3.13	Nguyễn Thị Thùy		Em ruột					
3.14	Đoàn Thị Đào		Chị dâu					
3.15	Nguyễn Thị Lê		Chị dâu					
3.16	Cao Thị Thường		Chị dâu					
3.17	Phạm Thị Lệ		Chị dâu					
3.18	Tăng Văn Sơn		Em rể					
3.19	Vũ Văn Hoàn		Anh rể					
<b>IV</b>	<b>NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>							
<b>1</b>	<b>Trần Thị Thu Huyền</b>		<b>Người PTQTCT</b>					

1.1	Trần Chính Hữu		Cha đẻ				
1.2	Dương Thị Luyện		Mẹ đẻ				Đã mất
1.3	Bùi Thanh Tú		Chồng				
1.4	Bùi Minh Quang		Con đẻ				Còn nhỏ
1.5	Trần Trung Kiên		Anh ruột				
1.6	Trần Trung Dũng		Anh ruột				
1.7	Bùi Thanh Tuấn		Cha chồng				
1.8	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ chồng				
1.9	Nguyễn Thị Tâm		Chị dâu				
1.10	Lê Thị Bé		Chị dâu				

**CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Võ Văn Lãnh*

